TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**COÄNG HOØA XAÕ HOÄI CHUÛ NGHÓA VIEÄT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/DS-ST
Ngày: 25-05-2022
V/v "tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân Bà Nguyễn Kim Huệ.

Bà Phạm Hòng Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Pxét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 442/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 83/2022/QĐ-TA ngày 26/4/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*Ngân hàng NN.

Địa chỉ trụ sở: Số Z, LH, phường TC, quận BĐ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Tiết Văn T là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Trần Thanh T– Giám đốc Ngân hàng NN chi nhánh huyện P (Văn bản ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019)

Bà Trần Kim O, Phó giám đốc Ngân hàng NN chi nhánh huyện Plà người đại diện theo ủy quyền của ông Thắng (Văn bản ủy quyền số 319/QĐ-NHN0PT ngày 24/11/2021) (Có mặt).

Cư trú tại: Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn D, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp C, xã TH, huyện B, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 11 năm 2021 của nguyên đơn và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Kiều O trình bày:

Ngày 08/3/2019, Ngân hàng NN - Chi nhánh huyện Pvà ông Trần Văn D ký kết hợp đồng tín dụng số:7508LAV201901130/HĐTD, phương thức cho vay theo hạn mức tín dụng số tiền vay là 170.000.000 đồng, mục đích sử dụng tiền vay: Chi phí sản xuất, kinh doanh, đời sống hộ gia đình. Thời hạn vay là: 36 tháng, lãi suất thời điểm ký hợp đồng là 9,47%/năm. Đến kỳ hạn trả nợ nếu bên vay không trả thì Ngân hàng chuyển toàn bộ dự nợ của hợp đồng sang nợ quá hạn và bên vay phải chịu lãi suất phạt quá hạn số tiền thực tế quá hạn, lãi suất quá hạn bằng 150% so với lãi suất đã thỏa thuận được ghi trên giấy nhận nợ.

Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả nợ. Nay yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền là 234.362.920 đồng (Trong đó nợ gốc 170.000.000 đồng, nợ lãi 64.362.920 đồng), ngoài ra ông D còn phải chịu lãi suất sau ngày 24/5/2022 cho đến ngày thanh toán xong nợ.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền bà Trần Kiều O, thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án xử lý tài sản là quyền sử dụng đất thuộc quyền sở hữu của ông Trần Văn D tọa lạc tại khóm x, thị trấn c, huyện P, tỉnh Cà Mau, phần đất được cấp giấy chứng nhận số CK 312806 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 10/01/2018.

- Bị đơn ông Trần Văn D đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng ông D vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng NNthuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng vay tài sản; ông Trần Văn D là bị đơn, có nơi cư trú tại ấp Công Nghiệp, xã Tân Hải, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Ptheo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Trần Văn D là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Trần Văn D.

[2]. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn đúng theo quy định pháp luật nhưng ông Trần Văn D không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

[3] Xét tính pháp lý của hợp đồng: Ông Trần Văn D ký kết hợp đồng tín dụng vay vốn với Ngân hàng NNlà thực tế có xảy ra, các điều khoản trong hợp đồng tín dụng số 7508LAV201901130/HĐTD ngày 08/3/2019 được các bên thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp theo quy định pháp luật dân sự nên phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên tại thời điểm ký kết và làm cơ sở thanh lý hợp đồng.

[4] Ngày 08/3/2019, Ngân hàng NN đã giải ngân cho ông Trần Văn D vay với số tiền 170.000.000 đồng. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông D có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc và lãi trong thời hạn 36 tháng, phương thức thanh toán nợ gốc và lãi theo dư nợ định kỳ hàng năm. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông D vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo định kỳ hàng năm (Ngày 08/3/2020, ngày 08/3/2021). Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với ông D yêu cầu ông thanh toán các khoản nợ cụ thể là biên bản làm việc ngày 20/01/2021 và ngày 23/3/2021 nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Như vậy, có đầy đủ căn cứ xác định ông D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng do các bên đã ký kết. Vì vậy, yêu cầu của Ngân hàng buộc ông D có nghĩa vụ thanh toán số tiền 234.362.920 đồng (Trong đó nợ gốc 170.000.000 đồng, nợ lãi 64.362.920 đồng) cho Ngân hàng và lãi phát sinh sau ngày 24/5/2022 đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 7508LAV201901130/HĐTD ký ngày 08/03/2019 là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa hôm nay, Ngân hàng NN, chi nhánh huyện Pthay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc quyền sở hữu của ông Trần Văn D. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc thay đổi yêu cầu của Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện và cũng không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NNnên Ngân hàng không phải chịu án phí. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông D phải chịu 11.718.146 đồng (234.362.9200 đồng x 5% = 11.718.146 đồng). Ngân hàng không phải chịu án phí, Ngân hàng đã dự nộp án phí được nhận lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 244; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 288, Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN. Buộc ông Trần Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng NNtổng số tiền 234.362.920 đồng (Hai trăm ba mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi hai ngàn chín trăm hai mươi đồng). Trong đó nợ gốc: 170.000.000 đồng, nợ lãi: 64.326.920 đồng và lãi phát sinh sau ngày 24/5/2022 đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 7508LAV201901130/HĐTD ký ngày 08/03/2019.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng NNkhông phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng NNđã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự 5.575.000 đồng (Năm triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), tại biên lai số 0017418 ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Trần Văn D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 11.718.146 đồng (Mười một triệu bảy trăm mười tám nghìn một trăm bốn mươi sáu đồng)**.**

Án xử sơ thẩm, Ngân hàng NNcó quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bình

Nguyễn Kim Huệ **Phạm Hòng Ân**